

Hướng dẫn đăng ký và sử dụng mvip

1. Hướng dẫn đăng ký

- Truy cập trang: mvip.vn
- Bấm nút “Đăng ký”



Điền đầy đủ các thông tin vào Biểu mẫu đăng ký, rồi bấm “Gửi đăng ký”	Vào email tìm thư đến của mvip để xác thực đăng ký	Bấm vào đường link màu xanh để xác thực đăng ký
Biểu mẫu đăng ký Họ và tên Nguyễn Văn A Điện thoại 0123456789 Email abc@123 Tên đăng nhập abc@123 Mật khẩu Nhập lại mật khẩu Gửi đăng ký		Xác thực đăng ký MVIP Hộp thư đến x mvip.scanquiz@gmail.com đến tới Bạn vừa đăng ký tài khoản MVIP. Tên tài khoản: ngimanhhso@gmail.com Bấm vào link sau để kích hoạt: https://api.mvip.vn/verify/?token=29941d52-5bb2-4c58-ad68- Link có hiệu lực trong 1440 phút. Nếu bạn không đăng ký, hãy bỏ qua email này.

2. Đăng nhập

- Vào trang mvip.vn bấm nút “Đăng nhập”
- Nhập tên đăng nhập (chính là tên email đã đăng ký), mật khẩu và bấm đăng nhập.

Biểu mẫu đăng nhập

Tài khoản đã lưu trên máy này

Chọn tài khoản đã lưu

Tên đăng nhập

mvip.scanquiz@gmail.com

Mật khẩu

.....

Đăng nhập

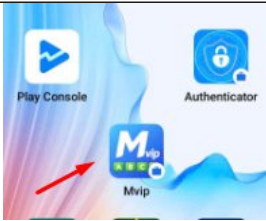
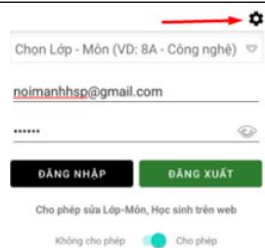
Quên mật khẩu

Đăng xuất

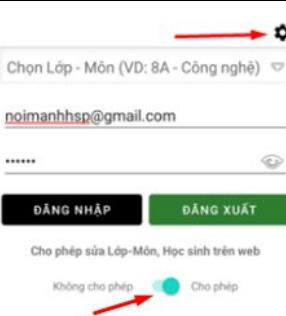
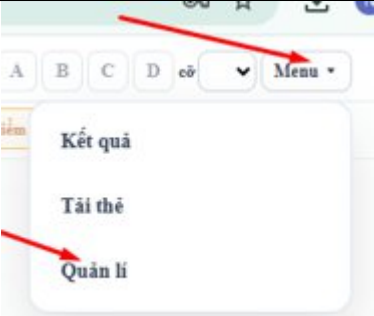
3. Tải thẻ

vào “Menu” -> “Tải thẻ”.	Mở file “The_Mvip.pdf” vừa tải về (thường nằm trong download). In mỗi học sinh 01 thẻ. Thẻ được thiết kế dưới dạng tờ giấy A4, gấp đôi tờ giấy A4 lại thì một mặt là mã thẻ, một mặt là số thẻ và các hướng A/B/C/D của thẻ. In cho mỗi học sinh 01 thẻ, phát cho mỗi học sinh 01 thẻ (học sinh có số thứ tự nào thì dùng số thẻ đó).
--------------------------	---

4. Tải và cài đặt ứng dụng MVIP ScanQuiz trên điện thoại di động

Vào CH play hoặc App Store tìm ứng dụng MVIP ScanQuiz tải về và cài đặt. Khi cài đặt nhớ cho phép dùng camera	Trên điện thoại tìm ứng dụng MVIP	Bấm vào biểu tượng bánh răng, sau đó đăng nhập bằng tài khoản và mật khẩu giống như tài khoản và mật khẩu trên trang web mvip.vn
		

5. Tạo lớp trên website mvip.vn

Trên điện thoại: Bật nút “Cho phép sửa Lớp-Môn, Học sinh trên web”, gạt công tắc sang phải hiện màu xanh để cho phép. Để đảm bảo dữ liệu công tắc này chỉ bật trong 2 giờ rồi tự động tắt	Trên web: Bấm nút mũi tên vòng tròn để tải lại trang	Vào menu -> Quản lí
		

- Bấm “Danh sách” -> “Thêm lớp”

Quản lí

Danh sách lớp Soạn đề kiểm tra Soạn đề cương

Danh sách lớp hiện có

Thêm lớp

- Chọn lớp, nhập tên lớp, chọn môn, nhập danh sách học sinh (có thể copy từ excel vào), sau đó bấm “Lưu”

Thêm lớp Lưu Đóng

Chọn lớp, môn, nhập tên lớp, danh sách học sinh và tích cột Bỏ học khi cần rồi bấm lưu.

CHỌN LỚP: Lớp 8

NHẬP TÊN LỚP: C

CHỌN MÔN: Toán

NHẬP DANH SÁCH HỌC SINH

MÔ TẢ: MỖI ĐỒNG GHI MỘT HỌC SINH. CÓ THỂ CHỈ ĐÁN TÊN, HỆ THỐNG TỰ CẤP MÃ 01, 02, ĐỒNG ĐÃ CÓ MÃ THÌ GIỮ NGUYỄN. TÍCH BỎ HỌC ĐỂ NGỪNG NHẬN KẾT QUẢ QUÉT CỦA MÃ THẺ ĐÓ.

Danh sách học sinh

MÃ THẺ	HỌ VÀ TÊN	BỎ HỌC
01	Đàm Khánh An	☐
02	Trần Minh An	☐
03	Nguyễn Thị Phương Anh	☐
04	Nguyễn Thị Bảo Chi	☐
05	Nguyễn Hữu Gia Đoàn	☐
06	Trần Thị Ngọc	☐

- Muốn “Sửa” lớp hay “Xóa lớp” lớp thì bấm vào nút tương ứng

Danh sách lớp Soạn đề kiểm tra Soạn đề cương

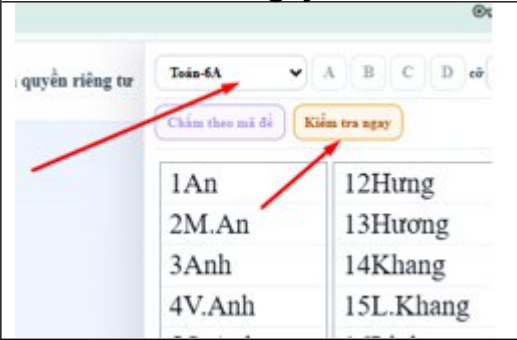
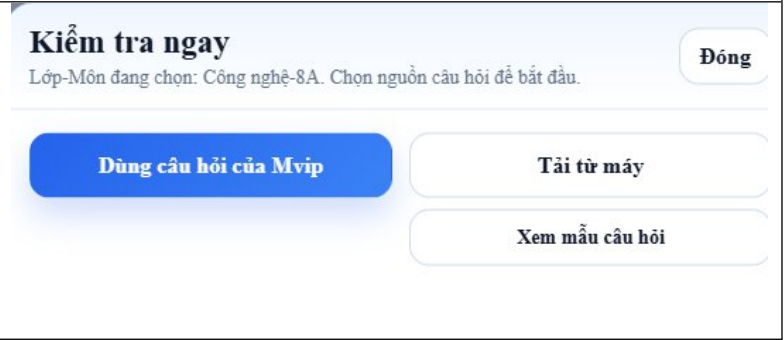
Danh sách lớp hiện có

Thêm lớp

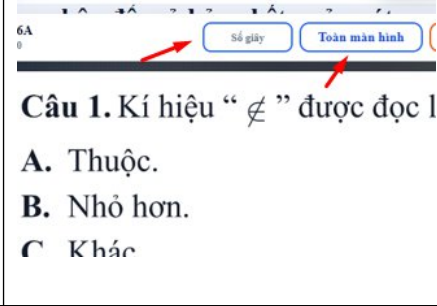
Toán-6A
32 học sinh

Sửa Xóa lớp

6. Chức năng kiểm tra ngay

Trên màn hình chính chọn lớp muốn kiểm tra, sau đó bấm kiểm tra ngay	Có 2 lựa chọn “Dùng câu hỏi của Mvip” hoặc “Tải từ máy”
	

+ Dùng câu hỏi của Mvip

chọn số câu hỏi tương ứng, bấm “Sinh đề”	Tùy chọn nhập số giây (thời gian) để trình chiếu Toàn màn hình, sau đó bấm “Toàn màn hình”	Yêu cầu học sinh giờ thể, giáo viên quét
		

- Trên điện thoại chọn đúng lớp với lớp trên máy tính, bấm nút Start trên điện thoại, đưa camera hướng đến các thẻ học sinh, khi nào toàn bộ số học sinh trong lớp được bôi xanh hết thì bấm nút “Xem” để xem kết quả trả lời của học sinh và phương án đúng của câu hỏi.

Số giây

Toàn màn hình

Quét vùng

Xem

X

Câu 1. Kí hiệu “ $\notin$ ” được đọc là gì?

A. Thuộc.

B. Nhỏ hơn.

C. Khác.

D. Không thuộc.

Chấm theo mã đề

Đang kiểm tra

1.An	12.Hưng	23.Ngọc
2.M.An	13.Hương	24.Nguyên
3.Anh	14.Khang	25.Phong
4.V.Anh	15.L.Khang	26.T.Phong
5.Q.Anh	16.Linh	27.Quê
6.Chi	17.K.Linh	28.Thảo
7.B.Chi	18.T.Linh	29.Tiền
8.Đoàn	19.Mai	30.Trung
9.Dương	20.Minh	31.Vinh
10.Duy	21.D.Minh	32.Q.Vinh
11.Giang	22.Nghĩa	

- Giáo viên có thể bấm “Lưu”, “Chọn lại” hoặc bấm “Hủy”. “Lưu” là lưu kết quả vào hệ thống, “Chọn lại” là giáo viên có thể chọn lại một trong các phương án A/B/C/D, “Hủy” là hủy câu trắc nghiệm vừa rồi và không tính kết quả.

Kết quả câu hỏi

Đáp án đúng: D

Tỷ lệ đúng: 0/6 = 0%

Lưu

Chọn lại

Hủy

Đã xem

X

Câu 1. Kí hiệu “ $\notin$ ” được đọc là gì?

A. Thuộc.

B. Nhỏ hơn.

C. Khác.

Chấm theo mã đề

Đang kiểm tra

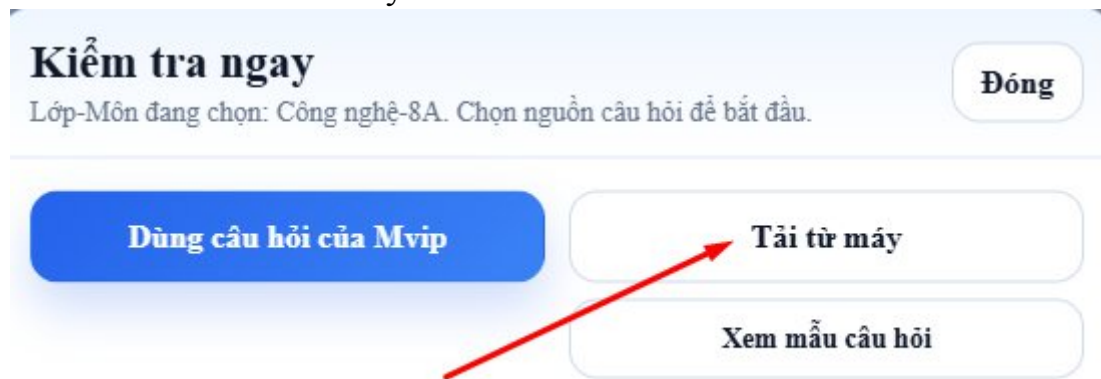
1.An	12.Hưng	23.N
2.M.An	13.Hương	24.N
3.Anh	14.Khang	25.P
4.V.Anh	15.L.Khang	26.T
5.Q.Anh	16.Linh	27.Q
6.Chi	17.K.Linh	28.T
7.B.Chi	18.T.Linh	29.T
8.Đoàn	19.Mai	30.T

+ Tải từ máy:

Bạn soạn file word các câu trắc nghiệm đúng theo mẫu gợi ý này

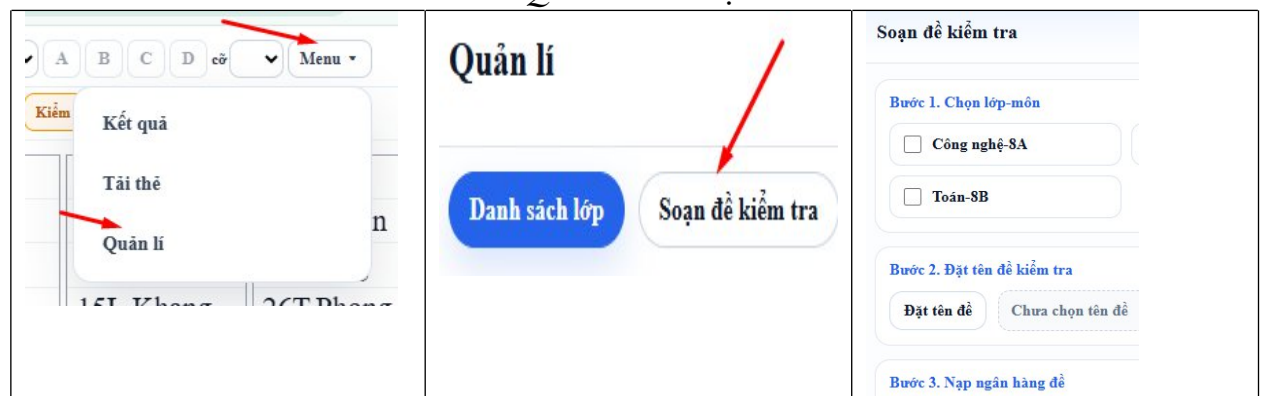
Mẫu câu trắc nghiệm để MVIP nhận diện được		
Cách 1. Bôi đỏ chữ cái đứng trước hoặc cả dòng đáp án đúng	Cách 2. Gạch chân chữ cái đứng trước hoặc cả dòng đáp án đúng	Cách 3. Ghi đáp án đúng phía cuối
Câu 1. Đề bài A. Phương án thứ nhất B. Phương án thứ hai C. Phương án thứ ba D. Phương án thứ tư	Câu 1. Đề bài A. Phương án thứ nhất <u>B.</u> Phương án thứ hai C. Phương án thứ ba D. Phương án thứ tư	Câu 1. Đề bài A. Phương án thứ nhất B. Phương án thứ hai C. Phương án thứ ba D. Phương án thứ tư Đáp án: C
Ghi chú: Có thể dùng công thức toán học, chèn ảnh, bảng biểu, biểu đồ vào		

Sau đó bấm nút tải từ máy để tải file word đó lên và trình chiếu



7. Soạn đề kiểm tra cho học sinh làm vào giấy rồi chấm theo mã đề

- Từ màn hình chính vào menu -> Quản lý -> Soạn đề kiểm tra



- Thực hiện đầy đủ các bước từ bước 1 đến bước 5 (Bước 1. Chọn lớp-môn; Bước 2. Đặt tên đề kiểm tra; Bước 3. Nạp ngân hàng đề; Bước 4. Cấu hình đề; Bước 5. Sinh đề)

- Sau khi sinh đề xong, in và phát đề cho học sinh làm.

Quay lại màn hình chính	Chọn đề đã soạn để	Tích nút ẩn mã đề để
-------------------------	--------------------	----------------------

bấm nút “Chấm theo mã đề”	chấm	hiện câu														
	► Chấm theo mã đề Tài khoản noimanhhsp@gmail.com · Toá hiện tại và quét lại. Đề 1 Câu 1 Xem → <table><tr><th>ID</th><th>TÊN</th><th>M.ĐỀ</th></tr><tr><td>1</td><td>Anh</td><td>1</td></tr></table>	ID	TÊN	M.ĐỀ	1	Anh	1	Hủy/quét lại ☒ Ấn mã đề Cỡ 22 v <table><tr><th>ID</th><th>TÊN</th><th>CÂU/P.ÁN</th><th>ID</th></tr><tr><td>10</td><td>Hà</td><td>1</td><td>19</td></tr></table>	ID	TÊN	CÂU/P.ÁN	ID	10	Hà	1	19
ID	TÊN	M.ĐỀ														
1	Anh	1														
ID	TÊN	CÂU/P.ÁN	ID													
10	Hà	1	19													

- Cho học sinh giờ thử đề quét.

- Sau khi quét xong, bấm nút “Xem” để cho học sinh xem kết quả (xanh đúng, đỏ là sai), bấm nút hình mũi tên để chuyển sang câu tiếp theo.

☒ Ấn mã đề Cỡ 22

ID	TÊN	CÂU/P.ÁN
1	Anh	1A
2	D.Anh	1A
3	N.Anh	1A

ID	TÊN	CÂU/P.ÁN
10	Hà	1A
11	T.Hà	1A
12	N.T.Hà	1A